

Bản án số:106/2018/HSST

Ngày: 24/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn V*
- *Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Quý Việt*
2. Ông Tạ Xuân Xế
- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 24/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2018/TLST-HS ngày 14/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Ngô Xuân T - Sinh năm 1983; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn Nòn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn T, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Ngô Quang Tiến và bà Vũ Thị Dung

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Loan, sinh năm 1987; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Có 01 tiền án, vào ngày 22/3/2016 bị TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 22 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong án phí 17/6/2016 và chấp hành xong án phạt tù ngày 25/10/2016.

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến ngày 20/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 19/7/2018 bị bắt tạm giam để đảm bảo xét xử - Có mặt.

2. Trình Văn V - Sinh năm 1984; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Tổ 7, khu 5, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Thôn T, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Trình Văn Khương và bà Nguyễn Thị Chấm

Bị cáo có vợ là Lê Thị Năm, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 16/5/2016 bị TAND quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” và 12 tháng tù về tội “cưỡng đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng tù. Đã chấp hành xong án phí ngày 30/5/2016, chấp hành xong án phạt tù 02/12/2016.

Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến ngày 20/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Có mặt.

3. Trương Văn D - Sinh năm 1984; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Y, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Trương Văn D và bà Nguyễn Thị T

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến ngày 20/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công Ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ P

Địa chỉ: Xóm 1, xã P, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

Người đại diện theo ủy quyền:

Anh Phạm Việt D, sinh năm 1977 - Xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Khu phố 6, phường B, TX Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Đầu năm 2017, công ty Sam Sung Display bắt đầu tiến hành xây dựng nhà máy tại công trường V3 của khu công nghiệp Yên Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Công ty Sam Sung C & T được giao nhiệm vụ là nhà thầu chính tại công trường V3. Trong quá trình xây dựng, công ty Sam Sung C & T nhận được nhiều phản ánh từ phía các nhà thầu như Temsco, Posung, Kunkook, Dazmyung ... về việc có một số đối tượng thanh niên có hành vi đe dọa, ngăn cản không cho các nhà thầu đưa các thiết bị (*xe nâng cẩu kéo*) phục vụ việc xây dựng nhà máy của công ty Sam Sung Display tại công trường V3. Điển hình là vụ việc: Hồi 9 giờ 30 phút ngày 18/01/2018, anh Lê Xuân Đ, sinh năm 1978 trú tại xóm C, xã N, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 29C - 924.28 và anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1994 ở xóm V, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe ô tô BKS 20C - 071.11 chở máy nâng cẩu kéo của công ty IS Korea Rental từ thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xuống khu công nghiệp Yên Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để giao xe cho nhà thầu Temsco, Posung kiểm định chất lượng xe nâng cẩu kéo và ký hợp đồng thuê xe. Khi đến nơi, xe của anh Đ và anh N không có giấy đăng ký xe vào trong công trường V3 công ty Samsung Display nên bảo vệ của công ty Q không cho anh Đ và anh N vào giao xe. Anh Đ và anh N điều khiển xe đi đến khu đất trống thuộc địa phận thôn Ô, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh dừng lại chờ anh Lê Quang H, sinh năm 1991 ở thôn Đ, xã T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (*là kỹ sư sửa xe nâng người của công ty IS Korea Rental*) làm thủ tục cho xe vào trong công trường V3 công ty Samsung Display giao xe cho nhà thầu Temsco, Posung. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Đ và anh N đang dừng đỗ xe thì Ngô Xuân T (*là giám đốc công ty cổ phần phát triển Á Vina địa chỉ tại thôn T, xã Y, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, công ty này có 5 thành viên đứng tên thành lập gồm T; Trương Văn D; Lâm Văn K, sinh năm 1976 trú tại số 12, tổ 43 phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Trần Văn T, sinh năm 1985 trú tại thôn N, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Trình Văn V, sau đây viết tắt là công ty Ánh Dương*) và Nguyễn Đức Tuyên, sinh năm 1985 trú tại thôn Đ, xã L, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đi xe ô tô hiệu Chevrolet sơn màu trắng BKS 98C - 157.83 đến và đỗ tại bên phải đường khu công nghiệp Yên Phong theo hướng đi từ Ô, xã Đ về M, xã L. T nói với T “*T hỏi xem xe ở đâu, máy của công ty nào*”. Nghe T bảo vậy, T đi đến vị trí đỗ xe của anh Đ và anh N hỏi “*Xe này của công ty nào, máy chở vào đâu*”, anh Đ nghe T hỏi vậy liền trả lời “*Của công ty IS chở vào Temsco*”. Sau đó Tuyên đi ra vị trí đỗ xe ô tô của T nói “*Xe công ty IS vào Temsco*”, nghe vậy T xuống xe cùng T đi đến vị trí đỗ xe của anh Đ. Đến nơi, T nhìn thấy trên xe ô tô của anh Đ và anh N đang chở là những xe nâng của công ty IS Korea Rental là công ty đang cạnh tranh giá cho thuê xe nâng với công ty Á của T. Do muốn đàm phán giá thuê xe với nhà thầu Temsco nên T không muốn cho anh Đạt và anh Nam chở vào trong công trường V3 công ty Samsung Display để giao xe nâng cẩu kéo cho nhà thầu Temsco làm việc, T nói với anh Đạt “*Về đi không vào được trong đây đâu, anh đang làm, đi luôn đi*” rồi chỉ tay ra phía hướng đường quốc lộ 18. Khi nghe T nói vậy, do không phải là người địa phương nên anh Đ, anh N sợ hãi nếu không lái xe đi theo hướng mà T chỉ thì sẽ bị đánh, vì vậy anh Đ và anh N điều khiển xe đi lên đường quốc lộ 18 để về hướng Thái Nguyên. Còn T lái xe ô tô BKS 98C - 157.83 cùng Tuyên đi theo sau xe ô tô anh N và anh Đ. Khi đi đến đoạn cầu vượt rẽ vào thị trấn C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, T điều khiển xe rẽ vào thị trấn Chờ và quay ngược về khu công nghiệp Yên Phong.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày theo sự phân công của công ty anh Đ và anh N tiếp tục điều khiển hai xe chở theo xe nâng cắt kéo từ thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xuống khu công nghiệp Yên Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để bàn giao xe cho nhà thầu Temsco, Posung. Lúc này trên xe của anh Đ có anh Phạm Việt D, sinh năm 1977 ở khu phố 6, phường B, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên là nhân viên phụ trách vận tải của công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư thương mại và dịch vụ Phúc Lợi (*sau đây gọi tắt là công ty P*) địa chỉ xóm 1 xã P, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà N đi cùng. Anh Đ và anh N điều khiển xe xuống đến khu công nghiệp Yên Phong, huyện Yên Phong thì gặp anh H. Sau đó anh H lên xe của anh Đ để đi đến cổng số 4 công ty Samsung Display. Đến cổng số 4, anh H xuống xe đi vào công ty Samsung Display làm thủ tục cho xe vào công trường V3. Anh Đ và anh N điều khiển xe đi tiếp khoảng 1 km thì quay đầu xe lại theo hướng đi từ thôn T, xã Y đi về thôn M, xã L. Khi đi đến vị trí cổng số 4 công ty Samsung Display, anh Đ bật xi nhan trái để rẽ vào cổng số 4 công trường V3 công ty Samsung Display, khi xe rẽ trái và đi đến giữa đường thì T cùng Trình Văn V, Trương Văn D và Nguyễn Huy T, sinh năm 1989 ở xóm 5, phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An (*T làm phiên dịch viên cho công ty Á*) đi từ phía cổng công trường V3 công ty Samsung Display ra. T nhận ra xe của anh Đ và anh N là hai lái xe mà T đã đuổi không cho vào công trường buổi sáng đang xi nhan rẽ trái vào công trường V3 khu công nghiệp Yên Phong nên T đi đến xe của anh Đ nói “*Đi thẳng*” đồng thời chỉ tay về phía đường đi về thôn M, xã L, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Thấy T nói vậy, V cũng đi đến nói “*Mày đi lên kia*” đồng thời chỉ tay về phía trước. Mục đích T, V nói nh vậy là để anh Đ, anh N phải đi theo ý T, V nói và không được điều khiển xe vào công trường V3 Sam Sung Display. Do buổi sáng đã bị T đe dọa đuổi nên sau khi nghe T, V nói vậy, anh Đ, anh N sợ hãi nếu không làm theo lời T, V nói sẽ bị đánh nên anh Đ, anh N liền điều khiển xe đi thẳng về phía thôn M, xã L theo hướng T, V bảo. Sau đó T, V, T, D lên xe ô tô Chevrolet BKS 98C -157.83 của T đi theo sau xe của anh Đ và anh N. Anh Đ và anh N đi đến đoạn đường vành đai khu công nghiệp Yên Phong lối rẽ lên đường quốc lộ 18 thì đỗ xe tại rìa đường bên phải. Anh Đ và anh N đỗ xe, T, V, D và T đỗ xe sát đuôi xe của anh N và xuống xe đi đến vị trí xe của anh Đ thì V nói “*Mày xuống đây nói chuyện, đừng để bố mày điên lên*” đồng thời tay phải V chỉ xuống đất để ra hiệu cho anh Đ xuống xe. Do sợ hãi nếu xuống xe sẽ bị T, V, D đánh nên anh Đ không xuống xe mà chốt cửa xe lại rồi kéo kính lên nhưng không hết. Thấy anh Đ không xuống xe, T đi đến nói với anh Đ “*Mày xuống đây tao bảo*” nhưng anh Đ vẫn không xuống nên T trèo lên xe anh Đ, tay trái bám vào gương chiếu hậu, tay phải thò vào bên trong xe nói “*Mày gọi quản lý mày xuống đây nói chuyện với tao*”. Do biết xe tải này không phải xe của công ty, hơn nữa xe tải này đang chở xe nâng cắt kéo của công ty IS Korea Rental là công ty đang cạnh tranh công ty Á của D, T, V nên D không muốn cho xe này vào trong công trường V3 công ty Samsung Display làm việc. D đi đến gần cửa xe của anh Đ nói “*Xe của nhà thầu nào*”, anh Đ trả lời “*Em chỉ là lái xe em không biết*”. Nghe anh Đ nói vậy, D chỉ tay về hướng quốc lộ 18 nói với anh Đ “*Thôi đi đi, thôi đi đi*”. Mục đích D nói như vậy để anh Đạt, anh N phải sợ hãi và phải điều khiển xe về Thái Nguyên không được vào công trường V3 Sam Sung Display giao xe cho các nhà thầu nữa. Nghe D, V, Trống nói vậy, anh N, anh Đ biết không thể cho xe vào công trường V3 cho

các nhà thầu được nên định về thì lực lượng Công an huyện Yên Phong đi đến, lập biên bản sự việc, sau đó tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet BKS 98C - 157.83 của T và lấy lời khai anh Lê Xuân Đ, anh Nguyễn Văn N, anh Phạm Việt D và anh Lê Quang H.

Ngày 17/01/2018 Công an và UBND xã Đ có văn bản số 23/CV-UBND gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đề nghị điều tra xử lý các đối tượng có hành vi đe dọa, hành hung, ngăn cản không cho các lái xe chở thiết bị xây dựng vào thi công công trường V3 Sam Sung Display khu công nghiệp Yên Phong. Ngày 18/01/2018 các anh Lê Xuân Đ, anh Nguyễn Văn N, anh Phạm Việt D, anh Lê Quang H, công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ P, ông Lee Seuung K đại diện nhà thầu Temsco, ông Lee Yong H đại diện nhà thầu Posung, Công an Đồn khu công nghiệp có đơn trình báo đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong điều tra làm rõ các đối tượng có hành vi đe dọa, hành hung, ngăn cản không cho các lái xe chở xe nâng, máy móc vào thi công công trường V3 Sam Sung Display khu công nghiệp Yên Phong. Đến ngày 22/01/2018, Chủ tịch UBND huyện Yên Phong có văn bản số 118/CV-UBND gửi T Công an huyện Yên Phong yêu cầu điều tra xử lý các đối tượng có hành vi gây rối, đe dọa, hành hung, ngăn cản không cho các lái xe chở xe nâng, máy móc vào thi công công trường V3 Sam Sung Display khu công nghiệp Yên Phong vì gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài của huyện, gây cản trở hoạt động của các doanh nghiệp thi công công trường V3 Sam Sung Display.

Tại bản cáo trạng số 74/CTr-VKSYP ngày 11/5/2018 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi; Tại phần tranh luận, đại diện VKS luận tội, nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với mỗi bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về Điều luật đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38 BLHS; Các bị cáo T, V áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Xử phạt: Ngô Xuân T, Trình Văn V mỗi bị cáo từ 6 đến 8 tháng tù. Bị cáo Trương Văn D từ 5 đến 7 tháng tù. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, được tóm tắt ở phần trên. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện VKS. Khi nói lời sau cùng các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện nguyên đơn dân sự - Anh Phạm Việt D trình bày: Hành vi gây rối của các bị cáo đã gây thiệt hại cho Công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ Phúc Lợi 7.300.000đ. Các bị cáo đã bồi thường xong cho Công ty, đại diện công ty không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/01/2018, tại đoạn đường trước cổng số 4 công trường V3 Sam Sung Display khu công nghiệp Yên Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Ngô Xuân T, Trình Văn V và Trương Văn D đã có hành vi gây rối, đe dọa, ngăn cản không cho xe ô tô chở máy nâng cẩu kéo vào cho các nhà thầu Temsco và Posung để thi công nhà xưởng trong công trường V3 của công ty Sam Sung Display. Vụ việc xảy ra đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài của huyện, gây cản trở hoạt động của các doanh nghiệp đang thi công trong công trường V3 Sam Sung Display, ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành nhà máy sản xuất của công ty Sam Sung Display và đã xâm phạm tình trạng ổn định của sinh hoạt chung của xã hội, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của công ty P, công ty IS Korea Rental, công ty Sam Sung C & T, các nhà thầu Temsco, Posung, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương. UBND và Công an xã Đ, Công an đồn khu công nghiệp, các công ty, nhà thầu nh công ty Sam Sung C & T, Temsco, Posung và Chủ tịch UBND huyện Yên Phong có văn bản đề nghị cơ quan pháp luật xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng tại công trường V3 Sam Sung Display ngày 18/01/2018.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “gây rối trật tự công cộng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hành vi của mỗi bị cáo thực hiện một cách độc lập, không có sự phân công phân nhiệm, không có bị cáo nào khởi xướng hay lôi kéo và cấu kết chặt chẽ với nhau. Mục đích cản trở, gây rối của các bị cáo nhằm không cho các Công ty khác chở máy móc vào làm ăn tại Công trường Sam sung để Công ty của bị cáo độc quyền cung cấp dịch vụ cho công trường.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động bình thường của các công ty khu công nghiệp nơi nơi có nhiều công nhân đang làm việc; Ảnh hưởng đến việc đầu tư và thu hút đầu tư của các cấp chính quyền và Nhà nước, đe dọa sức khỏe, tài sản của công dân nơi xảy ra tội phạm. Ngoài ra còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân.

Về nhân thân của các bị cáo: Tính đến ngày phạm tội hai bị cáo T, V đang có tiền án; D có nhân thân không tốt. Do vậy, các bị cáo T, V phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội các bị cáo đều ra đầu thú, bồi thường thiệt hại do hành vi của các bị cáo đã gây ra. Đại diện nguyên đơn dân sự có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội cũng nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng. Xét cần xử phạt mỗi bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo đã gây ra. Cần cách ly cả 03 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại theo yêu cầu của Công ty Phúc Lợi. Đại diện Công ty Phúc Lợi không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

Liên quan đến vụ án này có: Nguyễn Đức T, sinh năm 1985 trú tại thôn Đ, xã L, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Huy T, sinh năm 1989 trú tại xóm 5, phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Anh T và anh T chỉ là người làm thuê cho công ty Á của D, V, T. Ngày 18/01/2018 anh T, anh T có đi cùng D, V, T vào công trường V3 Sam Sung Display để làm việc, bản thân các anh không có hành vi gây rối, đe dọa, ngăn cản xe chở máy nâng cắt kéo của công ty P cho công ty IS Korea R vào công trường V3 Sam Sung Display cho nhà thầu Temsco và Posung. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

Đối với Lâm Văn K, sinh năm 1976 trú tại số 12, tổ 43 phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Trần Văn T, sinh năm 1985 trú tại thôn Nguyễn H, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. K và T khai nhận ngày 18/01/2018, K và T không biết và không liên quan đến việc D, T và V gây rối, đe dọa, ngăn cản xe chở máy nâng cắt kéo của công ty P cho công ty IS Korea R vào công Trường V3 Sam Sung Display cho nhà thầu Temsco và Posung. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

Đối với việc các nhà thầu Kunkook, Dazmyung trình bày có một số đối tượng ngăn cản xe chở máy nâng cắt kéo các ngày 02/01/2018 và 17/01/2018. Trong quá trình điều tra chưa xác định và làm rõ được các đối tượng có hành vi gây rối trên để xử lý nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Chevrolet sơn màu trắng, biển kiểm soát số 98C-157.83 đăng ký mang tên Ngô Xuân T. Xét thấy chiếc xe này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh thu giữ không phải là vật chứng của vụ án, đây là tài sản hợp pháp của vợ chồng Ngô Xuân T. Do vậy ngày

02/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho Ngô Xuân T là phù hợp.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Ngô Xuân T, Trình Văn V và Trương Văn D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38 BLHS; Các bị cáo T, V áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1. Ngô Xuân T 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2018; Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến ngày 20/4/2018.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Trình Văn V 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến ngày 20/4/2018.

3. Trương Văn D 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến ngày 20/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng Đ bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND, VKSND tỉnh.
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

